TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HSST
Ngày 22-12- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Phương**;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Luyến**;
Bà **Trần Thị Minh Lệ**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Hồng Huệ**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà **Trần Hoàng Lan Phương**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo **Võ Văn T**, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1968, tại tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Võ Văn T1 (đã chết) và bà Hoàng Thị C. Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 04. Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1969; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2023, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Ông Võ Đình S, sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**** Những người tham gia tố tụng khác:***
Người làm chứng:
- Ông Võ Văn P, sinh năm: 1963, có mặt.
- Ông Võ Văn P1, sinh năm: 1980, vắng mặt;
- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1975, có mặt;
- Ông Võ Văn T4, sinh năm: 1980, vắng mặt.
- Bà Võ Thị T5, sinh năm: 1969, có mặt;
- Ông Võ Đình L, sinh năm: 1967, vắng mặt.
- Bà Hồ Thị M, sinh năm 1964, có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 23/11/2022, Võ Văn T, Võ Đình S và một số người khác cùng uống rượu ở khu vực rú thuộc thôn T. Trong lúc uống rượu, ông S có nhại giọng (giả giọng) nói miền B của T, sau khi về nhà, vì đang trong tình trạng đã sử dụng rượu và tức giận vì bị ông S giả giọng của mình nên T đi tìm ông S để tím đánh. Khi vào nhà ông S, T vừa gọi tên vừa nói "*tau tát mi ba tát tai cho mi nhớ*". Biết T đến nên ông S mở cửa đi ra rồi tiếp tục nói giả giọng miền Bắc của T "*mi mần chi mà mi xuống đây*". T trả lời "*tau mần chi mà hồi chiều mi nói tau*". T chưa nói dứt câu, ông S đã dùng tay phải đấm một phát trúng vào vùng má trái của T nên T dùng tay trái chụp vào cổ áo của ông S nói "*tau mần chi mi mà mi đập tau, tau tát cho mi ba tát tai cho mi hết ngu*", vừa nói T vừa dùng tay phải tát vào mặt ông S 03 cái rồi thả cổ áo ra. Ông S chạy vào nhà lấy một cái búa loại dùng để đóng đinh và ông S ném cái búa về phía T nhưng không trúng. T quay lại thì thấy cái búa ông S ném rơi ở sát mép sân. Thấy ông S tiến đến T nhặt búa lên và thấy ông S đi đến gần T dùng búa đánh mạnh 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới, phần lưỡi búa trúng vào đầu ông S. Bị đánh trúng nên ông S lao đến ôm T lại trong tư thế áp sát, đối diện nhau. Lúc này, T dùng tay trái ôm vào hông trái của ông S rồi vòng tay phải đang cầm búa đánh liên tiếp khoảng 03 đến 04 cái vào vùng đầu ông S theo hướng từ trên xuống dưới.

Khi thấy ông T thả tay và nằm bất tĩnh nghĩ ông S đã chết nên T không đánh tiếp. T đứng dậy hét lớn nhiều lần "*bà con ơi cứu tui với, tui đập thằng S chết rồi",* rồi lấy máy điện thoại di động nói: "*A lô 113 à, cứu tui với, tui đập chết người rồi*" và hét to "*tui giết người rồi*" nhưng cũng không có ai đến. Thấy ông S vẫn nằm bất động, T nói "*mi chết thì mi nằm đó, tau về đã nghe*" rồi đi về nhà. Bản kết luận giám định số 1701/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Vết thương vùng đỉnh lệch phải: 01%. Vết thương vùng thái dương phải: 01%. Vết thương vùng chẩm trái: 01%. Đụng giập – xuất huyết nhu mô não thuỳ thái dương phải: 26%. Xuất huyết dưới nhện bán cầu phải và thuỳ thái dương trái: 11%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Đình S tại thời điểm giám định là 36%.

- Cơ chế hình thành tổn thương: Tổn thương tại vùng thái dương phải và vùng chẩm trái của ông Võ Đình S do vật tày có cạnh gây nên. Tổn thương vùng đỉnh phải do vật tày gây nên.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 cái búa (loại dùng để đóng và nhổ đinh), phần cán búa được làm bằng gỗ; phần lưỡi búa được làm bằng kim loại màu nâu đen; một đầu lưỡi búa tròn phẳng, một đầu lưỡi búa dẹp chia thành hai thanh tạo thành hình chữ V, uốn cong về phía cán búa.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh. trên áo bám dính nhiều máu.

Về trách nhiệm dân sự: Võ Đình S yêu cầu Võ Văn T bồi thường 10.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích. Đã bồi thường xong.

Cáo trạng số 73/CT-VKS-P2 ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Võ Văn T về tội *"Giết người"* quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Văn T về tội *"Giết người".* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Văn T từ 05 (*năm*) năm đến 5 *(năm)* năm 6 *(sáu)* tháng.

Xử lý vật chứng: 01 cái búa và 01 áo sơ mi dài tay màu xanh. trên áo bám dính nhiều máu tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Võ Văn T tại phiên tòa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Chiều tối ngày 23/11/2022, tại Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, do mâu thuẫn từ việc ông Võ Đình S giả giọng, bị cáo tìm đến nhà của ông S nên hai bên xảy ra xâu ẩu. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt giữa hai bên, nhưng bị cáo dùng búa để đánh mạnh nhiều lần vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông S, ông S không chết là được cấp cứu kịp thời, kết luận giám định số 1701/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Đình S tại thời điểm giám định là 36%. Hành vi của bị cáo phạm vào tội vào tội *"Giết người",* chưa đạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của ông S, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ đối với quần chúng nhân dân nơi xảy ra sự việc, cần phải xử phạt nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Bố mẹ của bị cáo có nhiều huân, huy chương được Nhà nước trao tặng. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng cần áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích, đã thực hiện xong bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 cái búa (loại dùng để đóng và nhổ đinh), phần cán búa được làm bằng gỗ; phần lưỡi búa được làm bằng kim loại màu nâu đen; một đầu lưỡi búa tròn phẳng, một đầu lưỡi búa dẹp chia thành hai thanh tạo thành hình chữ V, uốn cong về phía cán búa và 1 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh trên áo bám dính nhiều máu là tài sản của ông Võ Đình S, ông S từ chối nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Văn T theo Quyết định tạm giam số 111/2023/HSST-QĐTG ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Văn T** phạm tội "*Giết người*".

Áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt: Võ Văn T **05** (*Năm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Tịch thu, tiêu hủy:*

- 01 cái búa (loại dùng để đóng và nhổ đinh) có chiều dài 31,5cm, phần cán búa được làm bằng gỗ hình trụ dài 31,5cm, đường kính phần lớn nhất 3,5cm, phần lưỡi búa được làm bằng kim loại màu nâu đen có kích thước 12cm x 2,7cm x 3cm, một đầu lưỡi búa tròn mặt phẳng có đường kính 2,5cm (dùng để đóng đinh), một đầu lưỡi búa dẹp chia thành hai thanh tạo thành hình chữ V, được uốn cong về phía cán

búa (dùng để nhổ đinh), khoảng rộng nhất giữa hai thanh là 0,8cm, độ rộng ở vị trí mút ngoài cùng mỗi thanh là 01 cm, dày 02cm, búa đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có kích thước 82 cm x 52cm, trên áo bám dính nhiều máu.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày17 tháng 11 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- VKS cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an tỉnh Quảng Trị (Phòng Hình sự);
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Phương